

Số: 88/2019/QĐST-HNGĐ

Thành phố Lai Châu, ngày 30 tháng 10 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH**

**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 113/2019/TLST/HNGĐ ngày 30 tháng 8 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Chị Pờ Cố N, sinh năm 1994;

Địa chỉ: tổ 8, phường Đoàn Kết, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu.

Bị đơn: Anh Bùi Đăng H, sinh năm 1988;

Địa chỉ: tổ 8, phường Đoàn Kết, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 54, 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 10 năm 2019.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

Chị Pờ Cố N và anh Bùi Đăng H.

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Pờ Cố N và anh Bùi Đăng H đều thuận tình ly hôn.

- **Về nuôi con chung:** Chị Pờ Cố N và anh Bùi Đăng H có 02 con chung tên là Bùi Phương U, sinh ngày 05/01/2016 và Bùi Nhật M, sinh ngày 29/6/2017 chị Pờ Cố N và anh Bùi Đăng H thỏa thuận:

Chị Pờ Cố N là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Bùi Nhật M cho đến khi cháu M thành niên (đủ 18 tuổi).

Anh Bùi Đăng H là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Bùi Phương U cho đến khi cháu U thành niên (đủ 18 tuổi).

Về cấp dưỡng nuôi con chung chị N và anh H không yêu cầu bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Pờ Cố N và anh Bùi Đăng H có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở anh H và chị N thực hiện quyền này.

- **Về chia tài sản:** Tài sản chung, nợ chung, cho vay chung chị Pờ Cố N và anh Bùi Đăng H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí dân sự sơ thẩm:** Chị Pờ Cố N và anh Bùi Đăng H mỗi người phải chịu 75.000 đồng (*Bảy mươi lăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm, anh H nhất trí để chị N nộp thay số tiền án phí mà anh H phải nộp là 75.000 đồng (*Bảy mươi lăm nghìn đồng*). Tổng cộng chị N phải nộp là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm chị N đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*). Xác nhận chị Pờ Cố N đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho chị Pờ Cố N 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2010/0004045 ngày 30/8/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- UBND phường Đoàn Kết, TP Lai Châu, tỉnh Lai Châu;
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND TP Lai Châu;
- Chi cục THA dân sự TP Lai Châu;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Vũ Đức Long**